TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 73/2023/HS-ST
Ngày 10/05/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Vũ Quang Long

Các Hội thẩm nhân dân: 1- Ông Lương Văn Thoại

2- Bà Nguyễn Thị Nga

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Nguyễn Tiến Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện G, Thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa*: Bà Tô Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 05 năm 2023, tại phòng xét xử trực tuyến Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân huyện G, Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 58/2023/TLST, ngày 07 tháng 04 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2023 ngày 7/4/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2023 ngày 26/4/2023, của Tòa án nhân dân huyện G đối với các bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn T.** Tên gọi khác: không. Sinh năm: 1994. Nơi cư trú: Bản H, xã Ch, T1, Điện Biên. Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú cố định. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Thái. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 9/12. Bố: Lò Văn T2, sinh năm 1963. Mẹ: Cà Thị C, sinh năm 1966. Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ ngày 27/01/2023, đến ngày 05/02/2023 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an Thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Lò Văn T có ông Lê Quang Đạo – Trợ giúp viên pháp lý nhà nước Thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Thào A C.** Tên gọi khác: Giàng A P. Sinh năm: 1994. Nơi cư trú: Bản T3, xã Ph, B1, Sơn La. Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú cố định. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mông. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 0/12. Bố: Thào A D, sinh năm 1974. Mẹ: Mùa Thị D1, sinh năm 1975. Gia đình có 01 con, bị cáo là con một. Vợ: Lý Thị S, sinh năm 1993. Có 04 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ ngày 27/01/2023, đến ngày 05/02/2023 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an Thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Thào A C (tức Giàng A P) có bà Hồ Thúy Sen – Trợ giúp viên pháp lý nhà nước Thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng ACE T4. Đại diện theo pháp luật ông Bùi Đắc N, sinh 1981, HKTT: xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình; chỗ ở hiện nay: LK B R, X, T5, Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 ngày 26/01/2023, Thào A C (tên gọi khác: Giàng A P) sinh năm: 1994, trú tại: Bản T3, xã Ph, B1, Sơn La và Lò Văn T - sinh năm: 1994, trú tại: Bản H, xã Ch, T1, Điện Biên đang ở lán trọ tại tổ dân phố Đ, thị trấn Tr, G, Hà Nội thì T rủ C đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài, C đồng ý. T lấy 01 chiếc kìm dài khoảng 20cm, có phần tay cầm bọc nhựa màu đỏ, phần kẹp được làm bằng kim loại tối màu và 01 con dao dài khoảng 20cm, chuôi bằng gỗ dài khoảng 8cm, lưỡi dao bằng kim loại sáng màu ở trong khu lán đang ở cất vào túi áo, sau đó, T và C đi bộ đến khu đô thị V1 thuộc địa phận thị trấn Tr, G, Hà Nội vào bãi kho vật liệu của Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng ACE T4 do anh Bùi Đắc N- sinh 1981, HKTT: xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình; chỗ ở hiện nay: LK B R, X, T5, Hà Nội là Tổng giám đốc, T và C quan sát không có ai nên trèo qua hàng rào tôn vào trong bãi T phát hiện 01 cuộn dây cáp điện lõi bằng đồng bên ngoài bọc cao su màu đen nên đã dùng kìm và dao cắt được 9,9m dây cáp điện. Sau đó T và C ném đoạn dây cáp điện

vừa trộm cắp được qua hàng rào tôn rồi cùng trèo ra ngoài. C và T cuộn đoạn dây cáp điện trộm cắp được Thành hình tròn sau đó C vác cuộn dây điện lên vai đi trước còn T đi theo sau cách khoảng 10m. Khi C đi đến sảnh tòa nhà R M khu đô thị V1 thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt giữ còn T bỏ chạy thoát. Quá trình bỏ chạy T bị rơi kìm và dao. Cùng ngày T bị bắt trong trường hợp khẩn cấp và, tạm giữ. Lời khai của các bị can phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ của Thào A C: 9,9m dây cáp điện có vỏ bằng cao su màu đen, bên trong lõi có nhiều sợi dây bằng kim loại màu vàng đồng đường kính dây 3,5cm.

Tại Kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐGTS ngày 03/2/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS của huyện G, kết luận: 9,9m dây cáp điện lõi đồng mã Cu/XLPE/PVC (CEV) 3x70+1x50RC, vỏ bằng cao su, màu đen, bên trong có nhiều sợi kim loại màu vàng đồng, đường kính 3,5cm đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 26/01/2023 có giá trị 4.980.000 đồng.

Ngày 22/3/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện G đã quyết định xử lý đồ vật, tài liệu, trao trả 01 đoạn dây cáp điện vỏ cao su, lõi đồng nhiều sợi, dài 9,9m, đường kính 3,5cm, đã qua sử dụng cho anh Mai Xuân Kg là đại diện Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng ACE T4. Anh K đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

Tại bản cáo trạng số 63/CT-VKS-GL ngày 5/04/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo Lò Văn T và Thào A C (tức Giàng A P) về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Thào A C (tức Giàng A P) và Lò Văn T khai nhận: Khi Thào A C (tên gọi khác: Giàng A P) và Lò Văn T đang ở lán trọ tại tổ dân phố Đ, thị trấn Tr, G, Hà Nội thì T rủ C đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài, C đồng ý. T lấy 01 chiếc kìm cắt sắt công lực có ở lán cùng 01 con dao dài khoảng 20cm, chuôi bằng gỗ dài khoảng 8cm, lưỡi dao bằng kim loại làm phương tiện trộm cắp. Cả hai vào bãi kho vật liệu của Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng ACE T4 ở khu đô thị V1thuộc địa phận thị trấn Tr, G, Hà Nội để trộm cắp tài sản. T và C quan sát không

có ai nên trèo qua hàng rào tôn vào trong bãi T phát hiện 01 cuộn dây cáp điện lõi bằng đồng bên ngoài bọc cao su màu đen nên đã dùng kìm và dao cắt được 9,9m dây cáp điện. Sau đó T và C ném đoạn dây cáp điện vừa trộm cắp được qua hàng rào tôn rồi cùng trèo ra ngoài. C và T cuộn đoạn dây cáp điện trộm cắp được thành hình tròn sau đó C vác cuộn dây điện lên vai đi trước còn T đi theo sau cách khoảng 10m. Khi C đi đến sảnh tòa nhà R1.01 khu đô thị V1 thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt giữ còn T bỏ chạy thoát.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các bị cáo tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất và xin miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị báo vì các bị cáo là người dân tộc thiểu số phạm tội.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lò Văn T, Thào A C (tức Giàng A P) và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i,s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt:

Lò Văn T từ 8 - 10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/01/2023.

Thào A C (tức Giàng A P), từ 6 - 8 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/01/2023.

Vật chứng: Không. Dân sự: Không.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Lời nói sau cùng, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện G, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan

tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Căn cứ lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, người bị hại có trong hồ sơ, đủ cơ sở xác định: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 26/01/2023, tại tòa L6, phân khu 4 công trường V1, thị trấn Tr, G, Hà Nội, các bị cáo Lò Văn T và Thào A C đã có hành vi trộm cắp 01 đoạn dây cáp điện lõi đồng mã Cu/XLPE/PVC (CEV) 3x70+1x50RC vỏ bằng cao su màu đen dài 9,9m, bên trong có nhiều sợi kim loại màu vàng đồng, đường kính 3,5cm, được định giá có giá trị 4.980.000 đồng của Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng ACE T4.

Vì vậy, đủ căn kết luận Lò Văn T và Thào A C (tức Giàng A P) đã phạm tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3]. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó Lò Văn T là kẻ khởi xướng cùng Thào A C (tức Giàng A P) thực hành tích cực. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự, trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Đáng chú ý đối với các bị cáo là đối tượng bỏ nhà đi lao động tự do lang thang, không nơi ở cố định. Vì vậy xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù trong khung hình phạt cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian là thỏa đáng. Áp dụng mức hình phạt của T phải cao hơn bị cáo Thào A C (tức Giang A Páo).

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Thiệt hại xảy ra không lớn đã khắc phục cho người bị hại. Các bị cáo trước khi phạm tội nhân thân chưa có tiền án, tiền sự và là người dân tộc. Đây là tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4]. Vật chứng: Không.

[5]. Về dân sự: Dân sự: Không.

[6]. Về án phí hình sự: Xem xét các bị cáo là người dân tộc thiểu số phạm tội nên áp dụng Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Hội đồng xét miễn án phí HSST sơ thẩm cho các bị cáo. Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Lò Văn T và Thào A C** (tức Giàng A P) phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm i,s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 17 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Các Điều 106; Điều 331; Điều 333; Điều 336 BLTTHS 2015.

Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: **Lò Văn T 7 (bảy)** tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn từ tính từ ngày bắt giam 27/01/2023.

Xử phạt: **Thào A C** (tức Giàng A P) **6 (sáu)** tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn từ tính từ ngày bắt giam 27/01/2023.

Vật chứng: Không. Dân sự: Không. Về hình phạt bổ sung: Không.

2- Về án phí: Miễn án HSST cho các bị cáo **Lò Văn T và Thào A C** (tức Giàng A P).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Báo cho bị cáo, Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Sở tư pháp Hà Nội;
- VKSND huyện G;
- THADS huyện G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quang Long